

SỞ Y TẾ KIÊN GIANG
TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN
U MINH THƯỢNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 44 /QĐ-TT YT

U Minh Thượng, ngày 19 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc chỉ định thầu Mua sắm Vật tư y tế sử dụng cấp bách tại Trung tâm
Y tế huyện U Minh Thượng năm 2024

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN U MINH THƯỢNG

Căn cứ Luật đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 17/2019/QĐ-TTg ngày 08 tháng 04 năm 2019 của Thủ tướng chính phủ Về một số gói thầu, nội dung mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên được áp dụng hình thức lựa chọn nhà thầu trong trường hợp đặc biệt theo quy định tại điều 26 luật đấu thầu;

Căn cứ Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ Tài chính về việc Quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị-xã hội, tổ chức chính trị xã hội-nghe nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội-nghe nghiệp;

Căn cứ Thông tư 68/2022/TT-BTC ngày 11/11/2022 của Bộ Tài chính quy định chi tiết sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghe nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghe nghiệp;

Căn cứ Công văn số 15/TCKH-KT ngày 04/5/2023 của Phòng Tài chính-Kế toán của Ủy ban nhân dân huyện U Minh Thượng về việc phê duyệt dự toán in ấn, mua sắm văn phòng phẩm, vật tư tiêu hao, rẻ tiền mau hỏng và mua sắm hoá chất xét nghiệm;

Căn cứ Công văn số 2454/SYT-NVYD ngày 26/7/2023 của Sở Y tế tỉnh Kiên Giang v/v tiếp tục thực hiện các giải pháp đảm bảo cung ứng thuốc, vật tư y tế, hoá chất, ... phục vụ công tác khám chữa bệnh tại các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Trích biên bản họp Hội đồng khoa học ngày 18/01/2024 của Trung tâm Y tế huyện U Minh Thượng.

Căn cứ Quyết định phê duyệt dự toán số: 40 /QĐ-TTYT ngày 18 /01/2024 của Trung tâm Y tế huyện U Minh Thượng;

Căn cứ Tờ trình số 02 /TTr-KD ngày 19 /01/2024 của Khoa Dược-TTB-VTTYT về việc phê duyệt chủ trương Mua sắm Vật tư y tế sử dụng cấp bách tại Trung tâm Y tế huyện U Minh Thượng năm 2024 trong thời gian chờ kết quả đấu thầu tập trung.

Xét đề nghị của Trưởng khoa Dược – TTB – VTTYT, Trung tâm Y tế huyện U Minh Thượng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt chỉ định thầu gói thầu Mua sắm Vật tư y tế sử dụng cấp bách tại Trung tâm Y tế huyện U Minh Thượng năm 2024 , gồm nội dung như sau:

- Nhà thầu trúng thầu là: **Công ty TNHH một thành viên Âu Việt.**
- Tổng giá trị trúng thầu: **49.814.940 VND** (Bốn mươi chín triệu tám trăm mười bốn ngàn chín trăm bốn mươi đồng).
- Tổng số mặt hàng: 20 mặt hàng.
- Nguồn vốn: Nguồn thu từ dịch vụ khám, chữa bệnh (bao gồm nguồn do Bảo hiểm xã hội thanh toán).
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Hình thức lựa chọn nhà thầu trong trường hợp đặt biệt theo Quyết định số 17/2019/QĐ-TTg ngày 08/4/2019 (Cụ thể là theo khoản 19, điều 3, Quyết định số 17/2019/QĐ-TTg)
- Thời gian thực hiện hợp đồng: 03 tháng.
- Danh mục hàng hóa trúng thầu: Đính kèm danh mục.
- Giá trúng thầu đã bao gồm tất cả các loại thuế, phí và chi phí vận chuyển.

Điều 2. Giao Khoa Dược – TTB – VTTYT và Phòng Tài chính – Kế toán có nhiệm vụ làm thủ tục thanh toán hợp đồng và nhiệm vụ thanh toán với nhà thầu trúng thầu theo quy định.

Điều 3. Các Ông (Bà) Trưởng các khoa, phòng chức năng thuộc Trung tâm Y tế huyện U Minh Thượng và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Giám đốc để biết;
- Lưu: VT, KD-TTB-VTTYT.

GIÁM ĐỐC



Đỗ Văn Dũng

Phụ lục danh mục

Danh mục Mua sắm Vật tư y tế sử dụng cấp bách tại Trung tâm Y tế huyện U Minh Thượng năm 2024

(Kèm Quyển danh số 11 QĐ-TT/TT ngày 19/01/2024 của Trung tâm Y tế huyện U Minh Thượng)

Mã Thông tư 04/2017	Tên vật tư y tế	Tên thương mại	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Mã hàng hóa, chủng loại theo QĐ 5086 (chỉ áp dụng cho VTYT)	Ký hiệu, mã hiệu	Hãng/ nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng/ khối lượng	Đơn giá kế hoạch	Thành tiền	Ghi chú
2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
N03.03.02.0	Gạc các loại, các cỡ	Gạc vaselin	Gạc hút nước và vasline thuộc được dụng tâm từng lớp gạc. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Chờ cấp mã	Không áp dụng	Nam Hùng Phương/Việt Nam	Gói 10 miếng	Miếng	100	1.764	176.400	
N03.04.01.0	Kim khâu cứu các loại, các cỡ	Kim khâu cứu các cỡ, tiết trùng trước khi sử dụng	Kim khâu cứu vô trùng dùng 1 lần nhãn hiệu ARLO được làm bằng thép y tế không gỉ. Cán kim được cuộn bằng sợi thép. Công nghệ Hàn Quốc. TCCL: ISO, CE: - Kim số: 0.30x13mm (cán: 20mm; phần châm: 13mm) - Kim số: 0.30x25mm (cán: 25mm; phần châm: 25mm) - Kim số: 0.30x40mm (cán: 30mm; phần châm: 40mm) - Kim số: 0.30x50mm (cán: 30mm; phần châm: 50mm) - Kim số: 0.30x60mm (cán: 30mm; phần châm: 60mm) - Kim số: 0.30x75mm (cán: 30mm; phần châm: 75mm)	N03.04.010.5 245.279.0001	Arlo	Suzhou Dongbang Medical/China	20 vi/hộp	Cái	15.000	735	11.025.000	
N03.05.01.0	Dây dẫn, dây truyền dịch các loại, các cỡ (bao gồm cả chạc nối, bộ phân phối, công chia, ống nối đi kèm)	Dây truyền dịch 20 giọt	• Dây dẫn cấu tạo từ chất liệu nhựa PVC nguyên sinh, mềm dẻo, dai, độ đàn hồi cao, không gây gập khi bảo quản và sử dụng. Kim nút chai làm từ nhựa ABS nguyên sinh. • Chiều dài dây dẫn 150cm. Chiều dài tổng 160cm. • Điều chỉnh được chính xác 20 giọt/ml. Buồng nhỏ giọt và ống nhỏ giọt có thiết kế màng lọc dịch và trong suốt dễ quan sát theo dõi đếm giọt. Tiết trùng EO và đóng gói riêng cho từng sản phẩm. Tiêu chuẩn ISO 13485: 2016/ EN ISO 13485: 2016	N03.05.010.3 766.279.0003	IIID-II	Shandong Yiguang Medical/Trung Quốc	Gói 1 cái, Thùng 500 cái	Cái	2.500	3.570	8.925.000	
N03.06.03.0	Găng tay khám có bít các cỡ	Găng kiểm tra dùng trong y tế có bít các cỡ	Găng sản xuất từ latex thiên nhiên, ly tâm 2 lần, găng có màu sắc tự nhiên, có viền mép, bền, không rách, không lủng, găng nhám, ôm sát bàn tay, tay trái và tay phải dùng được, không gây dị ứng. Sản xuất theo tiêu chuẩn: TCVN: 6343, Lực kéo đứt: trước giá hóa ≥ 7N, sau giá hóa ≥ 6N. Độ đàn hồi: trước giá hóa ≥ 650%, sau giá hóa ≥ 500%. Độ dày 1 lớp: 0,08±0,02mm. Chiều dài 240 ± 5mm. Có đủ các cỡ. Găng được phủ một lớp bột chống dính. Có mã vật tư y tế do Cơ quan Bảo hiểm cấp. Chưa tiết trùng	N03.06.030.0 963.000.0002	GKT	Merufa / Việt Nam	Hộp/10 0 đôi	Đôi	6.000	1.050	6.300.000	
5 N03.06.05.0	Găng tay phẫu thuật tiết trùng các cỡ	Găng tay phẫu thuật tiết trùng các cỡ	- Găng phẫu thuật tiết trùng các cỡ được sản xuất theo tiêu chuẩn ISO 10282:2016. - Chiều dài (min): 280 mm. - Chiều dày 1 lớp: 0,15±0,03 mm. - Chiều rộng: số 6.5: 83±5mm; số 7.0: 89±5mm; số 7.5: 95±5mm; số 8.0: 102±6mm - Cường lực kéo đứt: trước giá hóa ≥ 12.5N; sau giá hóa ≥ 9.5N - Độ đàn hồi: trước giá hóa ≥ 700%. sau giá hóa ≥ 550%. - Găng đạt tiêu chuẩn chất lượng: 'ISO 9001:2015; ISO 13485:2016.	N03.06.050.0 963.000.0002	GPT	Merufa / Việt Nam	Hộp/10 0 đôi	Đôi	200	4.725	945.000	

STT	Mã Thông tư 04/2017	Tên vật tư y tế	Tên thương mại	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	chứng loại theo QĐ 5086 (chỉ áp dụng cho VTYT)	Ký hiệu, mã hiệu	Hãng/ nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng/ khối lượng	Đơn giá kế hoạch	Thành tiền	Ghi chú
6	N03.07.07 0	Túi, lọ, hộp đựng bệnh phẩm	Lọ lấy đàm 40ml	Lọ PS 40ml trung tính có nắp, có nhãn Tiêu chuẩn: ISO 13485	N00.00.000.5 502.000.0023	NXD 1111	Ngọc Xuân Dinh/ Việt Nam	Gói 100 cái	Cái	1.000	1.764	1.764.000	
7	N03.07.07 0	Túi, lọ, hộp đựng bệnh phẩm các loại, rui, lọ, hộp đựng bệnh phẩm	Ống nghiệm EDTA	Tube PP 5ml (12x75mm) trung tính, nắp màu xanh dương. Sử dụng chất kháng đông EDTA với nồng độ tiêu chuẩn để giữ các tế bào trong máu nhất là tiểu cầu luôn ở trạng thái tách rời tới đa từ 6-8 giờ.	N00.00.000.5 502.000.0002	NXD 0115-1	Ngọc Xuân Dinh/ Việt Nam	100 ống/ khay	Ống	2.000	777	1.554.000	
8	N03.07.07 0	Túi, lọ, hộp đựng bệnh phẩm	Ống nghiệm Heparin	Tube PP 5ml (12x75mm) trung tính, nắp màu đen	N00.00.000.5 502.000.0006	NXD 0122-2	Ngọc Xuân Dinh/ Việt Nam	100 ống/ khay	Ống	2.000	945	1.890.000	
9	N03.07.07 0	Túi, lọ, hộp đựng bệnh phẩm	Ống nghiệm trắng không nắp	Ống chứa máu không nắp không nhãn (Ống PP 12x75mm), nhựa trung tính	N00.00.000.5 502.000.0010	NXD 0165	Ngọc Xuân Dinh/ Việt Nam	500 ống/ gói	Ống	2.000	357	714.000	
10	N04.01.05 0	Ống thông, bộ thông các loại, các cỡ	Chấn lười các cỡ (Airway)	Chất liệu nhựa y tế tốt dẻo, độ cong thích hợp. Trơn láng không gây tổn thương, không gây kích ứng da. Tiết trùng bằng khí E.O, Đóng gói riêng từng đơn vị nhỏ nhất. Kích cỡ: số 0: 60mm; số 1: 70mm; số 2: 80mm; số 3: 90mm; số 4: 100mm. Thời hạn sử dụng 5 năm. Tiêu chuẩn ISO 13485: 2016/	N04.01.010.4 043.279.0003	200600 1; Guedel Airway	Suzhou Yudu Medical Co., Ltd - Trung Quốc	Hộp 50 cái	Cái	100	4.410	441.000	
11	N04.01.08 0	Ống (sonde) thở ô-xy 02 gong các loại, các cỡ	Dây oxy 2 nhánh các cỡ	Được sản xuất từ nhựa PVC y tế, có màu xanh lá, trong suốt, mềm, gồm 1 ống chính, 2 ống phụ và 3 co nối. Tổng chiều dài ống dây là 2.200mm. Được tiết trùng bằng khí E.O. Tiêu chuẩn: ISO 13485 - 2016, ISO 9001:2015	N04.01.080.1 407.000.0001	HIS - OXY2 N01	Hoàng Sơn/ Việt Nam	Gói 1 sợi	Cái	500	6.300	3.150.000	
12	N04.02.01 0	Ống dẫn lưu, ống hút	Bộ tư liệu dây sử dụng một lần (Người lớn, trẻ)	Công dụng: hỗ trợ trong việc súc, rửa dạ dày bằng một hệ thống khép kín Lâm từ mũi cao su tự nhiên Size: 28mm (Lớn) & 22mm (Nhỏ)	N04.02.010.3 262.279.0001	Stomach pump	Greetmed/ Trung Quốc	Gói/1 bộ	Bộ	10	105.000	1.050.000	
13	N05.03.08 0	Lưỡi dao mổ sử dụng một lần các loại, các cỡ	Lưỡi dao phẫu thuật	Lưỡi dao phẫu thuật các số. Thép không rỉ đã tiết trùng Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	N05.03.020.4 877.279.0001	Disposable Surgical Blade	Huaian Helen/ Trung Quốc	Hộp/100 cái	Cái	500	980	490.000	
14	N08.00.19 0	Đầu côn các loại, các cỡ	Đầu côn xanh	Típ dẫn col xanh có khía 0-1.000ul	N00.00.000.3 262.279.0023	GT204-401	Greetmed/ Trung Quốc	Gói 500 cái	Cái	1.000	60	60.000	
15	N08.00.19 0	Đầu côn các loại, các cỡ	Đầu côn vàng	Típ dẫn col xanh có khía 0-200ul	N00.00.000.3 262.279.0028	GT204-403	Greetmed/ Trung Quốc	Gói 1.000 cái	Cái	1.000	90	90.000	
16	N08.00.31 0	Mặt nạ (mask) các loại, các cỡ	Mask xông khí dung các size	Chất liệu nhựa y tế. Mặt nạ có dây đeo. Bầu đựng thuốc 6ml. Phù hợp, dễ thao tác khi sử dụng và tương thích với các thủ thuật và thiết bị của các bệnh viện. Dùng kích cỡ theo yêu cầu. Tiết trùng.	N08.00.310.3 259.279.0004	GM-001-002; Nebulizer Mask	Ningbo Great Mountain Medical Instrument	Gói 1 cái, Thùng 100 cái	Cái	500	15.625	7.812.500	
17	N00.00.00 0	K	Sample cup 16x38mm	Sample cup - Cốc đựng mẫu Size: 16*38mm Chạy máy Hitachi : 7020,7150	Chờ cấp mã	GT202-211	Greetmed/ Trung Quốc	Gói/500 cái Thùng/ 5000 cái	Cái	2.000	735	1.470.000	
18	N00.00.00 0	K	Côn 90 độ	Ethanol 90%	Không áp dụng	VP	Vĩnh Phúc/ VN	Chai 1000ml	Chai	20	63.000	1.260.000	
19	N00.00.00 0	K	Giấy điện tim ECG 80*20cm	Giấy ghi điện tâm đồ Innomed G-80 (80mm x 20m) (Sọc đỏ)	N00.00.000.5 266.279.0021	80mm x 20m	Tianjin/ Trung Quốc	Gói 1 cuộn	cuộn	20	22.050	441.000	
20	N00.00.00 0	K	Lam kính xét nghiệm 7105	Lam kính 7105 Đạt tiêu chuẩn ISO 13485, CE	N00.00.000.4 912.279.0002	GT201-7105-3	Benoy Lab/ Trung Quốc	72 miếng/ hộp	miếng	720	357	257.040	
Tổng cộng: 20 mặt hàng												49.814.940	